

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 418/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24-08-2022.

V/v tranh chấp: “Ly hôn, nuôi con”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị P Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Văn Bình.

2. Ông Trần Văn Bé Ba.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang: Ông HDong Văn Nguyễn – kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 08 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình đã thụ lý số: 259/2022/TLST-HNGĐ ngày 13/06/2022 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/8/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị HD, sinh năm 1982 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp TM, xã TBT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

Bị đơn: Anh Võ Văn C, sinh năm 1977 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp BC, xã TBT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/5/2022, biên bản hòa giải ngày 19/7/2022, nguyên đơn chị Nguyễn Thị HD trình bày: Chị và anh C cưới nhau vào năm 2004

và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TBT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Chị và anh C chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh C hay ghen tuông vô cớ, thường xuyên cãi nhau, đã ly thân từ năm 2012 đến nay. Nay chị HD yêu cầu được ly hôn với anh Võ Văn C.

Về con chung: Có 02 con chung gồm cháu Võ Nguyễn Tấn P sinh ngày 17/01/2001 và cháu Võ Nguyễn TP sinh ngày 31/10/2007. Hiện cháu P đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu Phú đang sống chung với anh C, khi ly hôn, chị đồng ý để anh C tiếp tục chăm sóc, nuôi HDồng cháu Phú, chị không cấp HDồng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Võ Văn C: Trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh C biết để tham gia theo quy định nhưng anh C vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không Cng cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án như sau:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa chị HD và anh C đã trầm trọng, không thể hàn gắn được. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị HD, giao con chung là cháu Võ Nguyễn TP sinh ngày 31/10/2007 cho anh C tiếp tục nuôi HDồng. Cháu Võ Nguyễn Tấn P sinh ngày 17/01/2001 đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án; Sự có mặt, vắng mặt đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị HD thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” được quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị HD và bị đơn anh Võ Văn C có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị HD và anh C.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị HD về việc được ly hôn anh Võ Văn C, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời trình bày, các chứng cứ do đương sự Cng cấp thì giữa chị Nguyễn Thị HD và anh Võ Văn C kết hôn năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TBT, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang ngày 30/7/2004. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Năm 2012, chị HD và anh C phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm. Chị HD và anh C đã sống ly thân từ năm 2012 cho đến thời điểm hiện tại, Cộc sống vợ chồng tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh C nhưng anh C không có ý kiến gì đối với yêu cầu được ly hôn của chị HD. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xem như anh C không có phản đối gì đối với yêu cầu được quyền ly hôn của chị HD.

Vì thế Hội đồng xét xử xét thấy Cộc sống vợ chồng giữa chị HD và anh C không còn hạnh phúc, Cộc sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được cho nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị HD.

[2.2]. Xét về yêu cầu trực tiếp nuôi HDồng chăm sóc con chung, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị HD và anh C có 02 con chung là cháu Võ Nguyễn Tấn P sinh ngày 17/01/2001 và cháu Võ Nguyễn TP sinh ngày 31/10/2007. Theo biên bản xác minh

ngày 20/7/2022, cháu Võ Nguyễn TP hiện đang sống chung với C, sức khỏe hiện nay vẫn bình thường, đồng thời chị HD đồng ý giao cháu Phú cho anh C tiếp tục nuôi HDống, chị HD không cấp HDống nuôi con. Cháu Võ Nguyễn Tấn P đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện cháu Võ Nguyễn TP đang sống cùng anh C. Cháu TP đã quen với điều kiện, môi trường sống và được anh C nuôi HDống, chăm sóc; phía chị HD thống nhất giao cháu TP cho anh C tiếp tục nuôi HDống.

Do đó, để đảm bảo về vật chất, tinh thần và sự phát triển bình thường của con chung, việc giao con chung là cháu Võ Nguyễn TP sinh ngày 31/10/2007 cho anh C trực tiếp nuôi HDống, chăm sóc là phù hợp. Cháu Võ Nguyễn Tấn P sinh ngày 17/01/2001 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3]. Về yêu cầu cấp HDống: Chị HD và anh C không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét .

[2.4] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.5] Về nợ chung: Chị HD khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm:

Chị HD phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 92, 147, 227, 228, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị HD về việc xin ly hôn với anh Võ Văn C.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị HD được quyền ly hôn anh Võ Văn C.

Về con chung: Giao cháu Võ Nguyễn TP sinh ngày 31/10/2007 cho anh Võ Văn C nuôi HDống cho đến khi cháu Võ Nguyễn TP đủ 18 tuổi, lao động được.

Cháu Võ Nguyễn Tấn P sinh ngày 17/01/2001 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết.

Anh Võ Văn C không yêu cầu chị Nguyễn Thị HD cấp HDống nuôi con.

Không ai được cản trở cha mẹ thực hiện quyền, nghĩa vụ chăm nom, chăm sóc, nuôi HDống, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết có thể thay đổi người nuôi con và mức cấp HDống nuôi con theo quy định.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị HD phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị HD đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0024782 ngày 03/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, nên xem như nộp xong án phí.

3. Chị Nguyễn Thị HD và anh Võ Văn C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CCTHADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã TBT, huyện Chợ Gạo.
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị P Dung